

## CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

<b>Tên chương trình:</b>	Công nghệ Giáo dục
<b>Trình độ đào tạo:</b>	Cử nhân
<b>Ngành đào tạo:</b>	Công nghệ Giáo dục (Educational Technology)
<b>Mã ngành:</b>	7140115
<b>Thời gian đào tạo:</b>	4 năm
<b>Bằng tốt nghiệp:</b>	Cử nhân khoa học Công nghệ Giáo dục (Bachelor in Educational Technology)

(Ban hành tại Quyết định số /QĐ-ĐHBK-ĐTĐH ngày của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội)

### I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

#### 1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Giáo dục cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực về công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin chuyên cho lĩnh vực giáo dục và truyền thông, đáp ứng nhu cầu việc làm và thích ứng với sự phát triển của xã hội và khoa học - công nghệ.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

Sinh viên tốt nghiệp chương trình Cử nhân khoa học Công nghệ Giáo dục được trang bị:

- 1) Kiến thức cơ sở chuyên môn vững chắc để đáp ứng tốt những công việc khác nhau trong lĩnh vực Công nghệ giáo dục.
- 2) Kỹ năng nghề nghiệp và phẩm chất cá nhân cần thiết để thành công trong các vị trí việc làm của lĩnh vực Công nghệ giáo dục
- 3) Kỹ năng xã hội cần thiết để làm việc hiệu quả trong nhóm đa ngành và trong môi trường quốc tế.
- 4) Năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành khóa học giàu công nghệ<sup>1</sup> hoặc sản phẩm đa phương tiện cho giáo dục và truyền thông trong môi trường giáo dục mở

---

<sup>1</sup> Khóa học giàu công nghệ được hiểu là có phương tiện tương tác ảo và thật đảm bảo dạy và học hướng làm (doing-oriented) hiệu quả, trong môi trường kết hợp (b-learning).

- 5) Năng lực dạy học và quản lý các khóa đào tạo tại doanh nghiệp, cơ sở giáo dục
- 6) Phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## **II. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Sinh viên tốt nghiệp Cử nhân khoa học ngành Công nghệ giáo dục có:

- 1) Kiến thức cơ sở chuyên môn vững chắc để đáp ứng tốt những công việc khác nhau trong lĩnh vực Công nghệ giáo dục, cụ thể như:
  - 1.1. Áp dụng kiến thức toán và khoa học cơ bản để tham gia thiết kế các giải pháp công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin cho các sản phẩm, dịch vụ giáo dục và truyền thông như đa phương tiện cho giáo dục, môi trường học tập giàu công nghệ, khóa đào tạo tích hợp công nghệ.
  - 1.2. Áp dụng kiến thức cơ sở ngành để tham gia phân tích các giải pháp công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin cho các sản phẩm, dịch vụ giáo dục và truyền thông.
  - 1.3. Áp dụng kiến thức cốt lõi ngành để thiết kế, triển khai và quản lý các quy trình, tài nguyên giáo dục và công nghệ hiện đại, đặc biệt là công nghệ thông tin cho các sản phẩm, dịch vụ giáo dục và truyền thông.
- 2) Kỹ năng nghề nghiệp và phẩm chất cá nhân cần thiết để thành công trong các vị trí việc làm của lĩnh vực Công nghệ giáo dục:
  - 2.1. Lập luận phân tích, phát hiện và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực Công nghệ Giáo dục.
  - 2.2. Lập kế hoạch và xây dựng lịch trình triển khai; chủ động, tự lực và định hướng được các nhiệm vụ nghề nghiệp.
  - 2.3. Phát triển năng lực nghiên cứu, sáng tạo nghề nghiệp và thích ứng với môi trường hướng dịch vụ.
  - 2.4. Năng động, nghiêm túc, kiên trì
  - 2.5. Hiểu biết các vấn đề đương đại và có ý thức học suốt đời
- 3) Kỹ năng xã hội cần thiết để làm việc hiệu quả trong nhóm đa ngành và trong môi trường quốc tế:
  - 3.1. Hợp tác, tổ chức và làm việc theo nhóm.
  - 3.2. Giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận và sử dụng hiệu quả các công cụ giao tiếp hiện đại.
  - 3.3. Sử dụng tiếng Anh hiệu quả trong công việc, đạt điểm TOEIC 500 trở lên.
- 4) Năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành khóa học giàu công nghệ hoặc sản phẩm đa phương tiện cho giáo dục và truyền thông trong môi trường giáo dục mở:

- 4.1. Xác định mối liên hệ mật thiết và ảnh hưởng của giải pháp công nghệ thông tin cho giáo dục và truyền thông với các yếu tố kinh tế, xã hội và môi trường trong thế giới toàn cầu hóa
  - 4.2. Nhận biết vấn đề và hình thành ý tưởng, giải pháp công nghệ thông tin cho giáo dục và truyền thông; tham gia xây dựng dự án trong lĩnh vực công nghệ giáo dục.
  - 4.3. Thiết kế các sản phẩm, dịch vụ giáo dục và truyền thông như đa phương tiện, môi trường học tập giàu công nghệ, khóa đào tạo tích hợp công nghệ.
  - 4.4. Thực thi các sản phẩm, dịch vụ giáo dục và truyền thông như đa phương tiện, môi trường học tập giàu công nghệ, khóa đào tạo tích hợp công nghệ.
  - 4.5. Vận hành và đánh giá hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ giáo dục và truyền thông như đa phương tiện, môi trường học tập giàu công nghệ, khóa đào tạo tích hợp công nghệ.
- 5) Năng lực dạy học và quản lý các khóa đào tạo tại doanh nghiệp, cơ sở giáo dục:
- 5.1. Lập kế hoạch đào tạo.
  - 5.2. Giảng dạy và tổ chức đào tạo.
  - 5.3. Quản lý đào tạo.
  - 5.4. Kiểm tra, đánh giá.
- 6) Phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có ý thức phục vụ nhân dân, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- 6.1. Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp
  - 6.2. Có trình độ lý luận chính trị theo chương trình quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
  - 6.3. Có chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - An ninh theo chương trình quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.